

NGHỊ QUYẾT

**Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng
chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Kỹ thuật xét nghiệm y học
Trường Đại học Phan Châu Trinh**

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 04/2025/TT-BGDĐT ngày 17 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về kiểm định chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 685/QĐ-KĐCLGDTL ngày 04 tháng 7 năm 2025 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Thăng Long về việc kiện toàn nhân sự Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Thăng Long;

Căn cứ Quyết định số 434/QĐ-KĐCLGDTL ngày 10 tháng 8 năm 2026 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Thăng Long về việc điều chỉnh nhân sự Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục phiên 25 thẩm định kết quả đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục và chương trình đào tạo của các Trường Đại học Phan Châu Trinh; Học viện Hành chính và Quản trị công;

Căn cứ hồ sơ thẩm định kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Kỹ thuật xét nghiệm y học của Trường Đại học Phan Châu Trinh;

Căn cứ kết quả thẩm định của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục phiên họp thứ 25 ngày 27 tháng 8 năm 2026.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng giáo dục chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Kỹ thuật xét nghiệm y học Trường Đại học Phan Châu Trinh của đoàn đánh giá ngoài. Đoàn đánh giá ngoài đã thực hiện đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Kỹ thuật xét nghiệm y học đúng theo quy định hiện hành.

Kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Kỹ thuật xét nghiệm y học sau thẩm định: Đạt (Chi tiết trong Phụ lục I kèm theo Nghị quyết).

Điều 2. Kiến nghị Trường Đại học Phan Châu Trinh cần thực hiện các nhóm giải pháp nâng cao chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Kỹ thuật xét nghiệm y học (Chi tiết trong Phụ lục II kèm theo Nghị quyết).

Điều 3. Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Thăng Long cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng cho chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Kỹ thuật xét nghiệm y học Trường Đại học Phan Châu Trinh ./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Hội đồng KĐCLGD;
- Trường ĐH Phan Châu Trinh;
- Lưu: VT.



Phí Thị Nguyệt Thanh



Phụ lục I
KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG
Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Kỹ thuật xét nghiệm y học
Trường Đại học Phan Châu Trinh
(Kèm theo Nghị quyết số 08/NQ-HĐKĐCLGD ngày 27 tháng 8 năm 2026
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục)

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Kết quả đánh giá		Tổng hợp theo tiêu chuẩn			
	Không đạt (K)	Đạt (Đ)	Số tiêu chí K	Tỷ lệ số tiêu chí K (%)	Số tiêu chí Đ	Tỷ lệ số tiêu chí Đ (%)
<i>Tiêu chuẩn 1</i>			2	33,33	4	66,67
Tiêu chí 1.1		x				
Tiêu chí 1.2	x					
Tiêu chí 1.3 *		x				
Tiêu chí 1.4	x					
Tiêu chí 1.5		x				
Tiêu chí 1.6 *		x				
<i>Tiêu chuẩn 2</i>			1	14,29	6	85,71
Tiêu chí 2.1		x				
Tiêu chí 2.2 *		x				
Tiêu chí 2.3	x					
Tiêu chí 2.4 *		x				
Tiêu chí 2.5		x				
Tiêu chí 2.6		x				
Tiêu chí 2.7		x				
<i>Tiêu chuẩn 3</i>			1	20,00	4	80,00
Tiêu chí 3.1		x				
Tiêu chí 3.2 *		x				
Tiêu chí 3.3		x				
Tiêu chí 3.4		x				
Tiêu chí 3.5	x					
<i>Tiêu chuẩn 4</i>			2	28,57	5	71,43
Tiêu chí 4.1		x				
Tiêu chí 4.2		x				
Tiêu chí 4.3		x				
Tiêu chí 4.4	x					
Tiêu chí 4.5 *		x				
Tiêu chí 4.6		x				
Tiêu chí 4.7	x					
<i>Tiêu chuẩn 5</i>			1	12,50	7	87,50

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Kết quả đánh giá		Tổng hợp theo tiêu chuẩn			
	Không đạt (K)	Đạt (Đ)	Số tiêu chí K	Tỷ lệ số tiêu chí K (%)	Số tiêu chí Đ	Tỷ lệ số tiêu chí Đ (%)
Tiêu chí 5.1		x				
Tiêu chí 5.2 *		x				
Tiêu chí 5.3		x				
Tiêu chí 5.4		x				
Tiêu chí 5.5	x					
Tiêu chí 5.6		x				
Tiêu chí 5.7		x				
Tiêu chí 5.8		x				
Tiêu chuẩn 6			0	0,00	6	100,00
Tiêu chí 6.1 *		x				
Tiêu chí 6.2		x				
Tiêu chí 6.3		x				
Tiêu chí 6.4		x				
Tiêu chí 6.5		x				
Tiêu chí 6.6		x				
Tiêu chuẩn 7			0	0,00	8	100,00
Tiêu chí 7.1		x				
Tiêu chí 7.2		x				
Tiêu chí 7.3 *		x				
Tiêu chí 7.4		x				
Tiêu chí 7.5		x				
Tiêu chí 7.6		x				
Tiêu chí 7.7		x				
Tiêu chí 7.8		x				
Tiêu chuẩn 8			0	0,00	5	100,00
Tiêu chí 8.1		x				
Tiêu chí 8.2 *		x				
Tiêu chí 8.3		x				
Tiêu chí 8.4		x				
Tiêu chí 8.5		x				

Đánh giá chung chương trình đào tạo: Đạt



Phụ lục II

KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG

Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Kỹ thuật xét nghiệm y học Trường Đại học Phan Châu Trinh

(Kèm theo Nghị quyết số 08/NQ-HĐKĐCLGD ngày 27 tháng 8 năm 2026
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục)

I. NHỮNG ĐIỂM MẠNH NỔI BẬT

Kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo (CTĐT) trình độ đại học ngành Kỹ thuật xét nghiệm y học Trường Đại học Phan Châu Trinh, giai đoạn 2020 - 2025 cho thấy có những điểm mạnh nổi bật cần tiếp tục phát huy như sau:

1. Hệ thống quy định, hướng dẫn về xây dựng, rà soát và cập nhật mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT, chuẩn đầu ra học phần được Nhà trường ban hành, làm cơ sở triển khai thống nhất. Mục tiêu CTĐT được rà soát định kỳ và cơ bản phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn, chiến lược phát triển của Trường và mục tiêu giáo dục đại học. Chuẩn đầu ra CTĐT được xây dựng, rà soát với sự tham gia của các bên liên quan; được đối sánh với Khung trình độ quốc gia Việt Nam và chuẩn năng lực cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm y học; được công bố, phổ biến đến các bên liên quan. Giảng viên được tập huấn, tham gia xây dựng, điều chỉnh CTĐT và chuẩn đầu ra học phần; ma trận liên kết giữa chuẩn đầu ra học phần và chuẩn đầu ra CTĐT được thiết lập. Việc đo lường mức độ đạt chuẩn đầu ra tại thời điểm tốt nghiệp được triển khai bằng nhiều phương pháp; kết quả được sử dụng để rà soát, cải tiến và nâng cao chất lượng CTĐT.

2. Hệ thống quy định, quy trình và hướng dẫn về xây dựng, phát triển, rà soát, cập nhật CTĐT, Bản mô tả CTĐT và đề cương học phần được Nhà trường ban hành đầy đủ; các tài liệu được xây dựng, phê duyệt và công bố theo quy định. CTĐT được thiết kế theo định hướng tiếp cận chuẩn đầu ra, có cấu trúc logic, tính kế thừa và tích hợp giữa các khối kiến thức; lộ trình từ kiến thức đại cương đến chuyên ngành, thực tập, khóa luận tốt nghiệp với khối lượng 136 tín chỉ. Giảng viên được tập huấn và áp dụng ma trận liên kết chuẩn đầu ra trong thiết kế, tổ chức dạy học, đánh giá; mức độ đóng góp của từng học phần vào chuẩn đầu ra CTĐT được xác định và sử dụng trong thiết kế nội dung, phương pháp giảng dạy, đánh giá. Hoạt động rà soát, cải tiến CTĐT được thực hiện theo chu kỳ trên cơ sở đối sánh, khảo sát các bên liên quan và yêu cầu của thị trường lao động.

3. Triết lý giáo dục của Trường được tuyên bố rõ ràng, được công khai đến các bên liên quan và chuyển tải vào các hoạt động dạy - học. Có ma trận phân nhiệm thể hiện sự phân nhiệm của CLO, PLO và hoạt động dạy học. Hoạt động dạy - học đa dạng, phù hợp nội dung học phần hướng đến đạt chuẩn đầu ra CTĐT. Dạy và học trực tuyến được triển khai có nền tảng và hạ tầng phù hợp, bảo đảm tương thích với chuẩn đầu ra của học phần.

4. Hệ thống quy định, quy trình và hướng dẫn về đánh giá kết quả học tập theo tiếp cận chuẩn đầu ra được Nhà trường ban hành và triển khai thống nhất. Các phương pháp đánh giá được áp dụng đa dạng, kết hợp đánh giá quá trình và

kết thúc học phần; tiêu chí, phương pháp, thang điểm và kết quả đánh giá được công khai, phổ biến kịp thời. Việc phản hồi kết quả học tập, phúc khảo, học lại và học cải thiện được triển khai nhằm hỗ trợ người học nâng cao kết quả học tập. Hướng dẫn xây dựng rubric, bảng kiểm và quy trình rà soát hoạt động đánh giá được ban hành; kết quả phân tích phổ điểm, độ khó của đề thi và ý kiến các bên liên quan được sử dụng để cập nhật CTĐT, quy định đánh giá và cải tiến chất lượng.

5. Chiến lược phát triển Trường đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 xác định nội dung phát triển nguồn nhân lực, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng; kế hoạch phát triển đội ngũ giảng viên được xây dựng. Năng lực, trách nhiệm, quyền hạn và nghĩa vụ của giảng viên, nghiên cứu viên được xác định, đánh giá, phổ biến theo quy định; nhiệm vụ được phân công phù hợp với trình độ chuyên môn, năng lực và kinh nghiệm. Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, phát triển chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên được xây dựng và triển khai. Chất lượng giảng dạy, nghiên cứu khoa học của giảng viên, nghiên cứu viên được đánh giá định kỳ hằng năm và sử dụng trong khen thưởng, công nhận.

6. Hệ thống dịch vụ hỗ trợ người học ngành Kỹ thuật xét nghiệm y học, có phân công trách nhiệm, cơ chế giám sát và cải tiến đã được xây dựng và vận hành đầy đủ. Chính sách, tiêu chí, quy trình tuyển sinh được ban hành đầy đủ, tuân thủ quy định của Bộ GDĐT và phù hợp với đặc thù khối ngành sức khỏe; chỉ tiêu tuyển sinh duy trì ở mức 50, chỉ tiêu hệ liên thông tăng từ 10 năm 2025 lên 20 năm 2026 và phương thức xét tuyển được mở rộng từ 2 lên 7. Đội ngũ hỗ trợ được tuyển dụng, phân công, đánh giá theo vị trí việc làm và bồi dưỡng về chuyên môn, kỹ năng số, kỹ năng phục vụ người học. Hệ thống quản lý đào tạo được thiết lập để theo dõi tiến độ, kết quả, khối lượng học tập; các dịch vụ hỗ trợ học thuật và phi học thuật được lập kế hoạch, triển khai đồng bộ, định kỳ đánh giá, đối sánh và cải tiến chất lượng.

7. Hệ thống phòng làm việc, phòng chức năng, phòng học, phòng học đa phương tiện và trang thiết bị cơ bản đáp ứng yêu cầu của CTĐT ngành Kỹ thuật xét nghiệm y học. Bệnh viện mô phỏng và Bệnh viện trường có các phòng thí nghiệm, phòng thực hành với trang thiết bị phù hợp; 15 kịch bản mô phỏng đã được xây dựng cho CTĐT. Thư viện có nguồn học liệu, phần mềm quản lý phù hợp và phòng Thư quán rộng rãi. Hệ thống công nghệ thông tin, máy tính, phần cứng và phần mềm chuyên dụng được đầu tư; Đơn vị Y học sâu và Bộ môn Công nghệ thông tin Y học được thành lập nhằm phát triển ứng dụng AI y học, dữ liệu lớn về y tế và mô phỏng y học phục vụ đào tạo, nghiên cứu. Nhà trường có môi trường xanh, sạch, đẹp, an toàn; Nhà Thể thao đa năng đáp ứng nhu cầu hoạt động thể thao của cán bộ viên chức và người học. Cơ sở vật chất, trang thiết bị được đầu tư, nâng cấp, cải tiến hằng năm; các công nghệ mới được lựa chọn, phát triển và tích hợp đáp ứng yêu cầu đào tạo trực tuyến.

8. Hệ thống quản lý đầu ra của CTĐT ngành Kỹ thuật xét nghiệm y học được xây dựng và vận hành tương đối đầy đủ; có quy định, phân công trách

nhiệm, cơ sở dữ liệu và cơ chế giám sát, đối sánh, cải tiến chất lượng. Ngành duy trì tỷ lệ tốt nghiệp trên 90%, tỷ lệ thôi học từ 0,13% đến 0,61%; thời gian tốt nghiệp trung bình giảm từ 5 năm trong năm học 2023 - 2024 xuống 4 năm trong năm học 2024 - 2025. Năm 2024, tỷ lệ có việc làm sau 12 tháng đạt 84,6%; năm 2025, tỷ lệ làm việc tại cơ sở y tế sau 6 tháng đạt 79,0%. Hoạt động nghiên cứu khoa học có xu hướng tăng; dữ liệu mức độ đạt chuẩn đầu ra được xác lập thông qua ma trận chuẩn đầu ra, học phần và phương pháp đánh giá. Mức độ hài lòng của các bên liên quan được khảo sát, giám sát, đối sánh hằng năm và đạt trung bình trên 90%, làm căn cứ cải tiến chương trình, dịch vụ hỗ trợ và chất lượng đào tạo.

II. KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG

Tuy nhiên, CTĐT còn những điểm tồn tại cần khắc phục (Chi tiết như đã nêu trong Báo cáo đánh giá ngoài của đoàn đánh giá ngoài). Trên cơ sở hồ sơ thẩm định và kết quả thảo luận tại phiên họp, Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục kiến nghị Trường Đại học Phan Châu Trinh và Khoa Xét nghiệm cần xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng theo 8 nhóm giải pháp sau đây:

1. Rà soát, điều chỉnh mục tiêu đào tạo và chuẩn đầu ra theo hướng bảo đảm phân biệt rõ giữa mục tiêu đào tạo và chuẩn đầu ra, tăng cường sự tương thích giữa mục tiêu đào tạo, chuẩn đầu ra và yêu cầu của lĩnh vực Kỹ thuật xét nghiệm y học trong bối cảnh chuyển đổi số, tự động hóa và hội nhập quốc tế; hoàn thiện việc xây dựng, phân loại và diễn đạt chuẩn đầu ra theo hướng đo lường được; rà soát, thống nhất và điều chỉnh ma trận liên kết giữa chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra CTĐT bảo đảm phù hợp với nội dung học phần và năng lực nghề nghiệp; tăng cường minh chứng đối sánh chuẩn đầu ra với Khung trình độ quốc gia Việt Nam và chuẩn CTĐT nhóm ngành, hoàn thiện việc phân tích ý kiến của các bên liên quan, đồng thời tiếp tục tích lũy và phân tích kết quả đo lường mức độ đạt chuẩn đầu ra qua nhiều khóa học để làm cơ sở đánh giá hiệu quả và cải tiến liên tục CTĐT.

2. Rà soát, hoàn thiện đề cương học phần, bảo đảm đầy đủ thời lượng tự học theo quy định và cân đối hợp lý giữa thời gian học tại Trường với thực hành bệnh viện; nghiên cứu bổ sung học phần thay thế khóa luận tốt nghiệp và điều chỉnh cơ cấu chương trình theo hướng tăng tỷ lệ thực hành, thực tập lâm sàng; ưu tiên hoàn thiện quy trình phân tích, sử dụng ý kiến phản hồi của các bên liên quan, đặc biệt là bên ngoài, kết hợp với kết quả đối sánh CTĐT; làm rõ căn cứ, tiêu chí và mối liên hệ giữa kết quả phản hồi, đối sánh với các nội dung điều chỉnh cấu trúc, nội dung CTĐT trong các báo cáo và hồ sơ minh chứng; rà soát ma trận đóng góp của học phần vào chuẩn đầu ra, mở rộng các lựa chọn học phần tự chọn theo định hướng chuyên sâu và hoàn thiện hệ thống hồ sơ, báo cáo phục vụ công tác rà soát, cải tiến CTĐT.

3. Đa dạng các hình thức phổ biến, truyền thông để tăng mức độ tiếp cận và hiểu biết của các bên liên quan về triết lý giáo dục của Trường; thiết kế cụ thể, chi tiết về hướng dẫn tự học và chú trọng các hoạt động dạy và học thúc đẩy người học đưa ra ý tưởng mới, sáng kiến và đổi mới sáng tạo; thực hiện đánh giá định

kỳ hiệu quả hoạt động dạy và học theo từng nhóm chuẩn đầu ra; xây dựng các báo cáo phân tích chuyên đề làm căn cứ xác định nội dung ưu tiên cải tiến; hoàn thiện cơ chế phân tích và sử dụng có hệ thống kết quả rà soát, đánh giá, ý kiến phản hồi của các bên liên quan và các tiến bộ khoa học, công nghệ để cải tiến hoạt động dạy và học, đáp ứng chuẩn đầu ra và yêu cầu của thị trường lao động.

4. Rà soát, bảo đảm việc triển khai phương pháp đánh giá thống nhất với đề cương học phần; bổ sung ma trận liên kết chuẩn đầu ra trong Bản mô tả CTĐT và tăng cường sử dụng kết quả khảo sát để hoàn thiện các quy định đánh giá; cần xây dựng ma trận đề thi theo chuẩn đầu ra học phần, thống nhất việc triển khai đánh giá với đề cương học phần và theo dõi, tổng hợp số liệu về tổ chức thi trực tuyến để phục vụ cải tiến; hoàn thiện hệ thống đo lường chuẩn đầu ra, mở rộng khảo sát người học đang học và phân tích kết quả theo từng ngành đào tạo để nâng cao hiệu quả cải tiến; cần định kỳ đánh giá độ giá trị, độ tin cậy của phương pháp và công cụ đánh giá, phân tích các chỉ số chất lượng đề thi, thiết lập cơ chế theo dõi kết quả cải tiến và tăng cường sự tham gia trực tiếp của các bên liên quan trong rà soát, điều chỉnh hoạt động và quy định đánh giá.

5. Xây dựng chính sách đầu tư, tăng cường cho hoạt động nghiên cứu khoa học, tăng đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ/tỉnh/Nafosted, đề tài chuyển giao công nghệ, đăng ký sở hữu trí tuệ, tăng chỉ số công bố khoa học tương xứng với đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên có chức danh khoa học cao; rà soát, bổ sung quy định về nhiệm vụ của giảng viên về hoạt động phục vụ cộng đồng để đáp ứng với chiến lược và đánh giá năng lực thực hiện công việc; rà soát, điều chỉnh bổ sung Quy định, quy trình về bổ nhiệm/thăng tiến của giảng viên, nghiên cứu viên phù hợp với các quy định hiện hành (Thông tư số 26/2026/TT-BGDĐT ngày 09/4/2026); đánh giá phân tích sâu kết quả thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và phát triển chuyên môn, nghiệp vụ của giảng viên, nghiên cứu viên làm cơ sở để cải tiến chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng cho hiệu quả; rà soát, đánh giá kết quả nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng của đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên để cải tiến chất lượng hoạt động nhằm đáp ứng với các chỉ tiêu trong chiến lược phát triển trường đã đề ra; xây dựng cơ sở dữ liệu của Trường (giảng viên, nghiên cứu viên, hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, giám sát kết quả thực hiện công việc của giảng viên) nhằm đáp ứng tầm nhìn của Trường là đại học y khoa số.

6. Tiếp tục cải tiến và hoàn thiện phần mềm quản lý đào tạo, bổ sung chức năng đánh giá chuẩn đầu ra của các học phần và của CTĐT; đánh giá hiệu quả từng nhóm các hoạt động tư vấn học tập, hoạt động ngoại khóa, các cuộc thi và các dịch vụ hỗ trợ người học; tăng cường sử dụng kết quả đối sánh trong việc cải tiến các dịch vụ hỗ trợ người học; mở rộng truyền thông, tư vấn tuyển sinh trực tiếp tới các nhóm thí sinh, nhất là tại địa phương có nhu cầu nhân lực xét nghiệm y học; đồng thời phân tích sâu dữ liệu tuyển sinh theo phương thức, địa bàn, kênh tiếp cận và tỷ lệ nhập học; thiết lập cơ chế ghi nhận, khen thưởng sáng kiến cải tiến dịch vụ hỗ trợ người học, xây dựng tiêu chí đánh giá và cơ sở dữ liệu theo dõi hiệu quả áp dụng; mở rộng quy mô, tần suất, nhân sự và kinh phí cho tư vấn tâm lý, hướng nghiệp, hỗ trợ học tập, thực hành và việc làm; hoàn thiện kế hoạch hỗ

trợ người học gắn với chiến lược 2025 - 2030, liên thông dữ liệu giữa các đơn vị, mở rộng công góp ý trực tuyến và tăng cường tập huấn đội ngũ hỗ trợ.

7. Nghiên cứu thiết lập phòng làm việc riêng cho giảng viên toàn thời gian và triển khai đánh giá mức độ đáp ứng của cơ sở vật chất và trang thiết bị; rà soát, đánh giá và phê duyệt các quy định/quy trình/hướng dẫn sử dụng cơ sở vật chất và trang thiết bị để bảo đảm tính pháp lý; quan tâm xây dựng chính sách khuyến khích, thu hút cán bộ giảng viên, nghiên cứu viên tham gia biên soạn sách, giáo trình phục vụ đào tạo; tăng cường hợp tác với các thư viện của các trường đại học cùng ngành trong nước và nhất là các viện nghiên cứu, các trung tâm dữ liệu khoa học kỹ thuật quốc tế; tổ chức triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số theo Quyết định số 4740/QĐ-BGDĐT ngày 06/12/2022 của Bộ GDĐT; nâng cấp mạng kết nối internet bảo đảm làm việc luôn ổn định; nghiên cứu xây dựng bộ tiêu chuẩn chung về môi trường tâm lý, xã hội và môi trường, sức khỏe, an toàn giúp cho việc kiểm tra, theo dõi được chủ động; hằng năm cần kiểm tra, đánh giá về môi trường nhằm nâng cao chất lượng môi trường. Trong đánh giá cuối năm, cần bổ sung các tiêu chí đánh giá về năng lực của đội ngũ hỗ trợ cơ sở vật chất và trang thiết bị làm căn cứ xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, đào tạo nâng cao chuyên môn và hiệu quả công việc. Nghiên cứu bổ sung các tiêu chí khảo sát về chất lượng của thư viện, phòng học trực tuyến, phòng đa phương tiện, phòng thực hành, phòng thí nghiệm, hệ thống công nghệ thông tin, ký túc xá, sân bãi thể thao bảo đảm phản ánh đầy đủ các hoạt động làm căn cứ để cải tiến.

8. Mở rộng đối sánh bên ngoài với các cơ sở đào tạo ngành Kỹ thuật xét nghiệm y học có điều kiện tương đồng, chuẩn hóa tiêu chí lựa chọn đối sánh và thiết lập cơ chế chia sẻ dữ liệu định kỳ; tăng cường tư vấn sau tốt nghiệp về giấy phép hành nghề, đào tạo liên tục, học sau đại học và hỗ trợ khởi nghiệp phù hợp đặc thù xét nghiệm y học; đẩy mạnh tập huấn nghiên cứu khoa học, công bố quốc tế, sở hữu trí tuệ; phát triển nhóm nghiên cứu liên ngành với bệnh viện, phòng xét nghiệm, doanh nghiệp thiết bị y tế và đối tác quốc tế; chuẩn hóa dữ liệu chuẩn đầu ra, tự động hóa thu thập, xử lý, phân tích dữ liệu và xây dựng dashboard theo dõi mức độ đạt chuẩn, việc làm, nghiên cứu khoa học, mức độ hài lòng theo năm học, khóa học, ngành đào tạo và nhóm bên liên quan.

Trên đây là những kiến nghị của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục với 8 nhóm giải pháp, Trường Đại học Phan Châu Trinh cần nghiên cứu kỹ Báo cáo đánh giá ngoài của đoàn đánh giá ngoài để xây dựng kế hoạch với những giải pháp cụ thể và triển khai thực hiện cải tiến chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Kỹ thuật xét nghiệm y học Trường Đại học Phan Châu Trinh. Sau nửa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục, Trường Đại học Phan Châu Trinh cần có báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng chương trình đào tạo gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Thăng Long theo quy định hiện hành./.